

BỘ TÀI CHÍNH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC - TÀI CHÍNH QUẢN TRỊ KINH DOANH



ĐỀ CƯƠNG GIẢNG DẠY HỌC PHẦN
(Dành cho bậc Đại học)

HỌC PHẦN: KẾ TOÁN HÀNH CHÍNH SỰ NGHIỆP HP2

Số tín chỉ: 2

Bộ môn: Kế toán công

Khoa: Khoa Kế toán - Kiểm toán

Hung Yên, năm 2019

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

(Ban hành kèm theo Quyết định số/QĐ-ĐHTCQTKD ngày/2019 của Hiệu trưởng trường Đại học Tài chính - Quản trị kinh doanh)

1. Thông tin chung về học phần

- Tên học phần: Kế toán hành chính sự nghiệp HP2
- Tên tiếng Anh: Administrative Accounting Term 2
- Mã học phần: 002172
- Số tín chỉ: 02, Số tín chỉ lý thuyết: 02, Số tín chỉ thực hành: 0
- Môn học tiên quyết: Kế toán hành chính sự nghiệp HP1
- Môn học song hành: Không có

2. Đối tượng áp dụng

- Môn học bắt buộc cho ngành: Kế toán (Chuyên ngành Kế toán công)
- Môn học tự chọn cho ngành: Không có
- Trình độ: Đại học.
- Hệ đào tạo: Chính quy.

3. Nội dung tóm tắt của học phần

Học phần cung cấp cho người học kiến thức tổng quan về hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tại đơn vị hành chính, sự nghiệp và các kiến thức chuyên sâu về báo cáo tài chính và báo cáo quyết toán trong đơn vị hành chính, sự nghiệp. Trên cơ sở đó cung cấp các thông tin theo yêu cầu của các đối tượng sử dụng.

4. Mục tiêu của học phần

4.1. Kiến thức

Sau khi kết thúc học phần, người học nắm được các nội dung cơ bản về hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, bao gồm: Nguồn vốn kinh doanh; sản phẩm, hàng hóa và tiêu thụ sản phẩm, hàng hóa; tập hợp chi phí và tính giá thành sản phẩm; chi phí quản lý của hoạt động SXKD, dịch vụ; xác định và phân phối kết quả kinh doanh. Ngoài ra, học phần còn cung cấp các kiến thức chuyên sâu về báo cáo tài chính và báo cáo quyết toán trong đơn vị hành chính, sự nghiệp.

4.2. Kỹ năng

Người học có kỹ năng lập và tiếp nhận chứng từ kế toán bắt buộc và chứng từ kế toán hướng dẫn; ghi sổ kế toán chi tiết và sổ kế toán tổng hợp; phân loại và hạch toán các nghiệp vụ kinh tế tài chính phát sinh tại đơn vị. Ngoài ra, bước đầu có kỹ năng tổ

chức công tác kế toán tại đơn vị hành chính, sự nghiệp như: Tổ chức bộ máy kế toán, tổ chức vận dụng hệ thống chứng từ, hệ thống tài khoản và hệ thống sổ sách kế toán, tổ chức công tác kiểm tra kế toán và kiểm kê tài sản.

4.3. Thái độ

Thái độ người học xuyên suốt là tuân thủ đạo đức nghề nghiệp của người làm kế toán: Trung thực, trách nhiệm, cẩn mẫn và đạt độ chính xác cao trong tính toán, xử lý tình huống và nghiệp vụ.

5. Chuẩn đầu ra của học phần

STT	Mã CDR	Nội dung chuẩn đầu ra	CDR của ngành Kế toán
<i>Về kiến thức</i>			
1	CDR1	Nắm vững phương pháp, kỹ thuật thu thập và xử lý thông tin đáp ứng các nhu cầu khác nhau của người sử dụng thông tin ở trong và ngoài đơn vị hành chính, sự nghiệp phù hợp với chuẩn mực kế toán công và yêu cầu của luật pháp.	(5)
2	CDR2	Nắm vững kiến thức về tổ chức hệ thống kế toán bao gồm: Tổ chức quy trình kế toán; tổ chức chứng từ, tài khoản, sổ kế toán và tổng hợp đáp ứng yêu cầu quản lý của các đơn vị HCSN.	(7)
3	CDR3	Vận dụng, phân tích và đánh giá được một số vấn đề chuyên sâu về lĩnh vực kế toán của các đơn vị.	(9)
<i>Về kỹ năng</i>			
4	CDR4	Có kỹ năng hoạt động độc lập và phối hợp hoạt động trong tổ chức; phong cách làm việc chuyên nghiệp, tầm nhìn sâu rộng và kỹ năng phân tích, tổng hợp vấn đề; bảo đảm hoạt động một cách có hiệu quả trong lĩnh vực chuyên môn được đào tạo.	(14)
5	CDR5	Có kỹ năng quản lý bản thân, kỹ năng quản lý thời gian, kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng làm việc độc lập.	(15)
6	CDR6	Sử dụng thành thạo, hiệu quả các công cụ, phần mềm tin học văn phòng, phần mềm chuyên ngành để giải quyết các vấn đề chuyên môn, đạt chuẩn đầu ra Tin học của Trường Đại học Tài chính - Quản trị kinh doanh.	(18)
<i>Năng lực tự chủ và trách nhiệm (thái độ)</i>			
7	CDR7	Chấp hành nghiêm túc pháp luật của Nhà nước và nội quy của đơn vị công tác.	(19)
8	CDR8	Năng động, chủ động cập nhật kiến thức, kỹ năng chuyên môn nghiệp vụ và áp dụng sáng tạo trong công việc.	(20)

9	CĐR9	Có trách nhiệm với công việc được giao, chủ động, sáng tạo và có ý thức quan tâm đến sự phát triển nghề nghiệp của bản thân và đơn vị công tác.	(21)
10	CĐR10	Tự tin, có bản lĩnh và tự khẳng định năng lực của bản thân, có tinh thần cộng đồng, tập thể, sống và làm việc có trách nhiệm với cộng đồng và xã hội, trân trọng các giá trị đạo đức của dân tộc, hiểu biết vai trò của chuyên ngành trong cộng đồng để nâng cao giá trị của cuộc sống.	(22)

6. Phương pháp và phương tiện giảng dạy

6.1. Phương pháp giảng dạy

Thuyết trình, phát vấn, đối thoại, thảo luận nhóm.

6.2. Phương tiện giảng dạy

Máy chiếu, máy tính, phấn, bảng, internet.

7. Thang điểm đánh giá

Giảng viên đánh giá theo thang điểm 10, Phòng Quản lý đào tạo sẽ quy đổi sang thang điểm chữ và thang điểm 4 để phục vụ cho việc xếp loại trung bình học kỳ, trung bình tích lũy và xét học vụ.

8. Phương pháp và nội dung đánh giá

(Theo Quy chế đào tạo hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ ban hành kèm theo Quyết định số 212/QĐ-ĐHTCQTKD ngày 14/5/2018 của Hiệu trưởng Trường Đại học Tài chính-Quản trị kinh doanh).

Loại hình		Nội dung đánh giá	Mô tả cách thực hiện	CĐR	Trọng số
Điểm chuyên cần		Nhận thức, thái độ tham gia lớp học	<ul style="list-style-type: none"> - Sinh viên đi học đầy đủ: Từ 9 đến 10 điểm - Sinh viên vắng từ 20% trở xuống: Từ 5 đến 8 điểm - Sinh viên vắng trên 20%: không được thi, không chấm điểm Giảng viên kết hợp với thái độ học tập của sinh viên để cho theo khung ở trên	CĐR7, CĐR8, CĐR9, CĐR10	10%
	Đánh giá quá trình	(1)	Kiểm tra kiến thức chương 1 và 2	Kiểm tra tự luận gồm 1 câu lý thuyết và 2 bài tập	CĐR1, CĐR2, CĐR3
	(2)	Kiểm tra kiến thức và kỹ năng cả 3 chương	Kiểm tra tự luận gồm 1 câu lý thuyết	Từ CĐR1	

			và 2 bài tập	đến CĐR 6	
Điểm thi cuối kỳ		Kiểm tra kiến thức và kỹ năng cả 3 chương	Thi theo Ngân hàng đề thi tự luận	Từ CĐR1 đến CĐR 6	70%
				Tổng	100%

9. Tài liệu học tập và tham khảo

9.1. Tài liệu học tập bắt buộc

- Giáo trình kế toán hành chính, sự nghiệp của Trường Đại học Tài chính - Quản trị kinh doanh.
- Hệ thống Câu hỏi và Bài tập kế toán hành chính, sự nghiệp của Trường Đại học Tài chính - Quản trị kinh doanh.

9.2. Tài liệu tham khảo:

- Luật Ngân sách nhà nước số 83/2015/QH13 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa 13 thông qua ngày 25/06/2015.
- Luật Kế toán số 88/2015/QH13 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa 13 thông qua ngày 20/11/2015.
- Chế độ Kế toán hành chính, sự nghiệp ban hành theo Thông tư số 107/2017/TT-BTC ngày 10/10/2017 của Bộ Tài chính.

10. Thông tin giảng viên giảng dạy

10.1. Giảng viên 1:

- Họ tên: Trần Đức Hùng
- Chức danh, học hàm, học vị: Thạc sĩ, Phó trưởng Bộ môn kế toán công
- Số điện thoại: 0912.466.354 Email: hungtran1076@gmail.com

10.2. Giảng viên 2:

- Họ tên: Nguyễn Thị Ngọc
- Chức danh, học hàm, học vị: Thạc sĩ, Giảng viên Bộ môn kế toán công
- Số điện thoại: 0986.985.927. Email: nguyenngoct89@gmail.com

10.3. Giảng viên 3:

- Họ tên: Lê Thị Ngọc Ánh
- Chức danh, học hàm, học vị: Thạc sĩ, Giảng viên Bộ môn kế toán công
- Số điện thoại: 0973.223.256. Email: ngocanhle0902@gmail.com

10.4. Giảng viên 4:

- Họ tên: Nguyễn Thanh Bình
- Chức danh, học hàm, học vị: Thạc sĩ, Giảng viên Bộ môn kế toán công
- Số điện thoại: 0969.218.591. Email: binhnguyen.1805@gmail.com

11. Nội dung và phân bổ thời gian

Nội dung	Phân bổ thời gian				Tổng cộng
	Lý thuyết	Kiểm tra	Bài tập, thảo luận	Tự học, tự nghiên cứu	
Chương 1. Kế toán nguồn vốn kinh doanh và tiêu thụ sản phẩm, hàng hóa	05		02	14	21
Chương 2. Kế toán tập hợp chi phí, tính giá thành và xác định kết quả hoạt động SXKD	07	01	03	22	33
Chương 3. Báo cáo tài chính và Báo cáo quyết toán	08	01	03	24	36
Tổng cộng	20	02	08	60	90

12. Lịch trình tổ chức dạy học cụ thể

Chương 1: Kế toán nguồn vốn kinh doanh và tiêu thụ sản phẩm, hàng hóa

Hình thức tổ chức dạy học	Số tiết	Nội dung chính	Tài liệu học tập, tham khảo	Chuẩn đầu ra (HP)
Lý thuyết + Bài tập	7	1.2. Kế toán nguồn vốn kinh doanh 1.2.1. Chứng từ sử dụng 1.2.2. Tài khoản sử dụng 1.2.3. Phương pháp kế toán các nghiệp vụ kinh tế chủ yếu 1.3. Kế toán sản phẩm, hàng hóa 1.3.1. Đặc điểm của sản phẩm, hàng hóa 1.3.2. Đánh giá sản phẩm, hàng hoá 1.3.3. Chứng từ kế toán sử dụng 1.3.4. Tài khoản sử dụng	- Giáo trình kế toán hành chính, sự nghiệp - Hệ thống Câu hỏi và Bài tập kế toán hành chính, sự nghiệp - Chế độ kế toán hành chính, sự nghiệp	CĐR1, CĐR2, CĐR3

		<p>1.3.5. Phương pháp kế toán các nghiệp vụ kinh tế chủ yếu</p> <p>1.4. Kế toán tiêu thụ sản phẩm, hàng hóa</p> <p>1.4.1. Một số khái niệm liên quan đến tiêu thụ sản phẩm, hàng hoá</p> <p>1.4.2. Chứng từ sử dụng</p> <p>1.4.3. Tài khoản sử dụng</p> <p>1.4.4. Phương pháp kế toán các nghiệp vụ kinh tế chủ yếu</p> <p>Bài tập chương 1</p>		
Tự học, tự nghiên cứu	14	<p>1.1. Nhiệm vụ kế toán hoạt động SXKD, dịch vụ</p> <p>1.1.1. Nội dung, đặc điểm hoạt động sản xuất kinh doanh, dịch vụ</p> <p>1.1.2. Nhiệm vụ kế toán hoạt động sản xuất kinh doanh, dịch vụ</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Giáo trình kế toán hành chính, sự nghiệp - Hệ thống Câu hỏi và Bài tập kế toán hành chính, sự nghiệp - Chế độ kế toán hành chính, sự nghiệp 	CĐR1, CĐR2, CĐR3

Chương 2: Kế toán tập hợp chi phí, tính giá thành và xác định kết quả hoạt động SXKD

Hình thức tổ chức dạy học	Số tiết	Nội dung chính	Tài liệu học tập, tham khảo	Chuẩn đầu ra (HP)
Lý thuyết + Bài tập + Kiểm tra bài 1	11	<p>2.1. Kế toán tập hợp chi phí và tính giá thành sản phẩm</p> <p>2.1.1. Nội dung chi phí sản xuất kinh doanh, dịch vụ</p> <p>2.1.2. Nguyên tắc kế toán</p> <p>2.1.3. Tài khoản sử dụng</p> <p>2.1.4. Phương pháp kế toán các nghiệp vụ kinh tế chủ yếu</p> <p>2.1.5. Tính giá thành của sản phẩm,</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Giáo trình kế toán hành chính, sự nghiệp - Hệ thống Câu hỏi và Bài tập kế toán hành chính, sự nghiệp - Chế độ kế toán hành chính, sự nghiệp 	CĐR1, CĐR2, CĐR3, CĐR4, CĐR5

		<p>dịch vụ</p> <p>2.2. Kế toán xác định và phân phối kết quả kinh doanh</p> <p>2.2.1. Nội dung về xác định và phân phối kết quả kinh doanh</p> <p>2.2.2. Chứng từ sử dụng</p> <p>2.2.3. Tài khoản sử dụng</p> <p>2.2.4. Phương pháp kế toán các nghiệp vụ kinh tế chủ yếu</p> <p>Bài tập chương 2 (03 tiết)</p> <p>Kiểm tra bài số 1 (01 tiết)</p>		
Tự học, tự nghiên cứu	22	<p>2.3. Kế toán chi phí quản lý của hoạt động SXKD</p> <p>2.3.1. Nội dung, nguyên tắc hạch toán chi phí quản lý của hoạt động sản xuất kinh doanh, dịch vụ</p> <p>2.3.2. Chứng từ sử dụng</p> <p>2.3.3. Tài khoản sử dụng</p> <p>2.3.4. Phương pháp kế toán các nghiệp vụ kinh tế chủ yếu</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Giáo trình kế toán hành chính, sự nghiệp - Hệ thống Câu hỏi và Bài tập kế toán hành chính, sự nghiệp - Chế độ kế toán hành chính, sự nghiệp 	CĐR1, CĐR2, CĐR3, CĐR4, CĐR5

Chương 3: Báo cáo tài chính và Báo cáo quyết toán

Hình thức tổ chức dạy học	Số tiết	Nội dung chính	Tài liệu học tập, tham khảo	Chuẩn đầu ra (HP)
Lý thuyết + Bài tập + Kiểm tra	12	<p>3.1. Khái quát về Báo cáo tài chính và Báo cáo quyết toán</p> <p>3.1.1. Báo cáo tài chính</p> <p>3.1.2. Báo cáo quyết toán</p> <p>3.2. Nội dung và phương pháp lập Báo cáo tài chính và Báo cáo quyết toán</p> <p>3.2.1. Nội dung và phương pháp</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Giáo trình kế toán hành chính, sự nghiệp - Hệ thống Câu hỏi và Bài tập kế toán hành chính, sự nghiệp - Chế độ kế toán hành chính, sự nghiệp 	CĐR1, CĐR2, CĐR3, CĐR4, CĐR5, CĐR6

		lập Báo cáo tài chính Bài tập chương 3 (3 tiết) Kiểm tra giữa kỳ (1 tiết)		
Tự học, tự nghiên cứu	24	3.2.2. Nội dung và phương pháp lập Báo cáo quyết toán	- Giáo trình kế toán hành chính, sự nghiệp - Hệ thống Câu hỏi và Bài tập kế toán hành chính, sự nghiệp - Chế độ kế toán hành chính, sự nghiệp	CDR1, CDR2, CDR3, CDR4, CDR5, CDR6

TRƯỞNG KHOA

P.TRƯỞNG BỘ MÔN

GIẢNG VIÊN BIÊN SOẠN

Ths.Trần Đức Hùng

Ths. Nguyễn Thị Ngọc

HIỆU TRƯỞNG